

DEVELOPING AN INTELLECTUAL TEAM TO MEET DIGITAL TRANSFORMATION REQUIREMENTS IN VIETNAM TODAY

Le Thi Thu Huyen

Le Hong Phong Officer Training School, Ha Noi city

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 01/02/2024	In the context of the fourth industrial revolution, digital transformation is an inevitable requirement. Because digital transformation is based on science, technology and innovation, high-quality human resource, whose core force is the intellectual team, plays an important role. The purpose of the article is to research the development of a team of intellectuals meeting the requirements of digital transformation in order to maximize the strength of this team for rapid and sustainable national development. By synthesizing, analyzing, and processing data, this article clarifies the characteristics of the Vietnamese intellectual team that meets the requirements of digital transformation, and the Party's viewpoint on digital transformation as a planning basis of guidelines and policies for developing intellectuals. From these, this article proposes a number of solutions to develop the Vietnamese intellectual team today. The most important solution is the leadership of the Party and State in building a strategy to develop the intellectual team in the context of digital transformation. The direct decisive solution is to further promote the pioneering role, responsibility, and dedication of the intellectual team in implementing the national digital transformation strategy.
Revised: 14/5/2024	
Published: 14/5/2024	
KEYWORDS	
Digital transformation	
Intellectuality	
Intellectual team	
Fourth Industrial Revolution	
Vietnamese intellectuals	

PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Lê Thị Thu Huyền

Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 01/02/2024	Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số là đòi hỏi tất yếu. Chuyển đổi số trên nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, nên nguồn nhân lực chất lượng cao mà lực lượng nòng cốt là đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng. Mục đích của bài báo là nghiên cứu về phát triển đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số nhằm phát huy tối đa sức mạnh của đội ngũ này góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững. Bằng phương pháp tổng hợp, phân tích, xử lý số liệu, bài báo này làm rõ đặc điểm đội ngũ trí thức Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, quan điểm của Đảng về chuyển đổi số với tư cách cơ sở hoạch định chủ trương, chính sách phát triển đội ngũ trí thức. Từ đó, bài báo đề xuất một số giải pháp phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay. Trong đó, giải pháp quan trọng hàng đầu là sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước về xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ trí thức trong bối cảnh chuyển đổi số. Giải pháp quyết định trực tiếp là sự phát huy hơn nữa vai trò tiên phong, trách nhiệm, sự cống hiến của đội ngũ trí thức trong thực hiện chiến lược chuyển đổi số quốc gia.
Ngày hoàn thiện: 14/5/2024	
Ngày đăng: 14/5/2024	
TỪ KHÓA	
Chuyển đổi số	
Trí thức	
Đội ngũ trí thức	
Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	
Trí thức Việt Nam	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9670>

Email: lehuyen79vov@gmail.com

1. Giới thiệu

Chuyển đổi số là tất yếu, là cơ hội để các quốc gia tận dụng thành tựu Cách mạng công nghiệp 4.0 [1]. Ở Việt Nam, chuyển đổi số là phương thức đột phá thực hiện chiến lược phát triển đất nước nhanh, bền vững [2]. Để chuyển đổi số thành công, vấn đề mang tính quyết định là nguồn nhân lực chất lượng cao [3], trong đó, nòng cốt là đội ngũ trí thức [4], lực lượng sản xuất trực tiếp quyết định phát triển kinh tế, xã hội dựa trên khoa học - công nghệ hiện đại; lực lượng sáng tạo, truyền bá tri thức, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng ta rất chú trọng phát triển đội ngũ trí thức [5]. Nhờ đó, đội ngũ này đã có sự phát triển lớn mạnh [6]. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, cần có nhận thức mới về đội ngũ trí thức [7] và giải pháp phát triển đội ngũ này [8]. Như vậy, hiện có nhiều công trình đề cập đến khía cạnh nào đó của vấn đề nghiên cứu. Bài viết tập trung làm rõ đặc điểm đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, quan điểm của Đảng về chuyển đổi số với tư cách cơ sở hoạch định đường lối phát triển đội ngũ trí thức. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu chủ yếu như: phương pháp phân tích, tổng hợp, phương pháp định tính, trên cơ sở nguồn dữ liệu thứ cấp để hệ thống hoá những nội dung lý luận liên quan, phân tích đặc điểm đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, quan điểm của Đảng ta về chuyển đổi số làm cơ sở đề xuất một số giải pháp phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Một số vấn đề về đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở Việt Nam

3.1.1. Quan niệm về đội ngũ trí thức, chuyển đổi số và đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

Quan niệm về đội ngũ trí thức: Trí thức là khái niệm rộng và có nhiều cách tiếp cận khác nhau. Tiếp cận trí thức với tư cách nguồn lực cho sự phát triển xã hội, thì trí thức là một đội ngũ. Theo đó, có thể quan niệm: “Trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội” [9, tr. 792-793].

Với tư cách một bộ phận của nguồn nhân lực, đội ngũ trí thức là bộ phận cơ bản của nguồn nhân lực chất lượng cao với đặc trưng lao động trí óc, có chuyên môn sâu, khả năng sáng tạo, tư duy độc lập và ứng dụng khoa học - công nghệ tạo ra những sản phẩm vật chất và tinh thần có giá trị đối với xã hội. Đó là lực lượng sản xuất trực tiếp quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội dựa trên khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, là nòng cốt tác động đến nội lực đất nước. Đội ngũ này hiện diện ở mọi lĩnh vực của đời sống từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh đến mọi lĩnh vực sản xuất như nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ. Trong đó, chất lượng, hiệu quả của các lĩnh vực này chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi năng lực và phẩm chất của đội ngũ trí thức. Đội ngũ trí thức còn là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và truyền bá tri thức, tư vấn, hoạch định chính sách, là lực lượng cơ bản thực hiện công tác giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần làm cho lực lượng lao động ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển. Do đó, đội ngũ trí thức được xem là lực lượng tiên phong, nòng cốt của quá trình xây dựng, phát triển đất nước trong điều kiện mới.

Khẳng định vai trò to lớn của đội ngũ trí thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế” [10, tr. 184]; “Cách mạng rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức” [11, tr. 53]. Trong mọi giai đoạn phát triển, nhất là trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp 4.0, với nền tảng chuyển đổi số, đội ngũ trí thức càng trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh quốc gia trong chiến lược chuyển đổi số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Quan niệm về chuyển đổi số: Chuyển đổi số là cuộc cách mạng chuyển đổi toàn diện các hoạt động của con người từ không gian thực lên không gian số để tạo ra phương thức hoạt động mới, cơ hội mới, giá trị mới. Đó là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện mô hình tổ chức, phương thức vận hành của các tổ chức, cá nhân dựa trên các công nghệ số [12].

Chuyển đổi số có vai trò quan trọng và lợi ích to lớn đối với các quốc gia, doanh nghiệp và mỗi người dân. Chuyển đổi số thành công sẽ tạo sự bứt phá trong mọi lĩnh vực của đời sống. Trong lĩnh vực sản xuất, đời sống kinh tế, chuyển đổi số góp phần cắt giảm chi phí vận hành, tiếp cận nhiều khách hàng hơn, việc quản trị “thông minh” giúp cho việc ra quyết định nhanh chóng, chính xác hơn nhờ hệ thống báo cáo thông suốt kịp thời, tối ưu hóa năng suất làm việc, tăng hiệu quả hoạt động và tính cạnh tranh của doanh nghiệp nâng cao. Trên bình diện quốc gia, chuyển đổi số ảnh hưởng ngày càng lớn đến tăng trưởng kinh tế, năng suất lao động và cơ cấu việc làm. Chuyển đổi số giúp giải quyết hiệu quả mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường, xã hội và nâng cao năng lực quản lý điều hành, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Về bản chất, chuyển đổi số là thay đổi mô hình tổ chức, phương thức hoạt động dựa trên hệ thống dữ liệu và ứng dụng công nghệ số ở các lĩnh vực của đời sống xã hội giúp cho những hoạt động đó diễn ra thuận tiện và hiệu quả. Do đó, chuyển đổi số cần nguồn nhân lực chất lượng cao mà lực lượng nòng cốt là đội ngũ trí thức hội tụ năng lực và phẩm chất có thể làm thay đổi mô hình tổ chức, phương thức vận hành, tạo ra những sản phẩm có giá trị cho xã hội.

Từ quan niệm về đội ngũ trí thức, về chuyển đổi số, có thể quan niệm, *đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số là toàn bộ những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội hợp thành một đội ngũ tham gia vào quá trình vận dụng, sáng tạo công nghệ số làm thay đổi tổng thể và toàn diện mô hình tổ chức, phương thức vận hành của các tổ chức, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội đất nước nhanh và bền vững.* Để đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số thì phát triển về số lượng, đảm bảo về chất lượng của đội ngũ có quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó, phát triển về chất lượng đội ngũ trí thức đóng vai trò quyết định.

3.1.2. Một số yêu cầu cơ bản đối với đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

Chuyển đổi số được thực hiện thông qua các chủ thể - con người dựa vào những thành tựu công nghệ số. Do đó, xét về chất, đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số đòi hỏi có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu, kiến thức phong phú, có kinh nghiệm được tích lũy, đúc rút từ quá trình lao động trí óc, tư duy khoa học, độc lập, sáng tạo và được thể hiện trên một số mặt sau:

Một là, có kỹ năng ứng dụng công nghệ số với những thành tựu như Internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo, tương tác thực tại ảo, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn..., có hiểu biết về quy định, nguyên tắc tổ chức, quản lý, thực hiện các hoạt động trong môi trường số. Trong đó, kỹ năng giao tiếp trên không gian mạng; khả năng nhận thức về độ tin cậy trên mạng; kỹ năng tìm kiếm giải pháp trên mạng; kỹ năng an toàn thông tin... là những yêu cầu cơ bản nhất đảm bảo cho việc vận hành và hoạt động trên nền tảng số được thông suốt, an toàn, đáng tin cậy.

Hai là, hoạt động trong môi trường số, đội ngũ trí thức không chỉ am hiểu về công nghệ số, mà còn nắm vững pháp luật và quy định liên quan trong môi trường số, môi trường truyền thông tích hợp nơi các thiết bị kỹ thuật số giao tiếp, quản lý nội dung và hoạt động. Đồng thời, họ còn phải có tri thức, kỹ năng làm truyền thông trực tuyến để tăng hiệu quả phổ biến, lan tỏa tri thức khoa học, công nghệ hiện đại đến người dân và doanh nghiệp,... nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

Ba là, quá trình chuyển đổi số đòi hỏi đội ngũ trí thức, nhất là lực lượng tham gia trực tiếp liên quan đến công tác quản trị, những nhà quản lý phải có kiến thức liên ngành. Bởi, công nghệ số là hình thức thể hiện, trong khi tri thức chuyên môn, nghiệp vụ là nội dung của chất lượng đội ngũ trí thức. Nếu chỉ giỏi kỹ năng công nghệ số, mà không có kiến thức chuyên môn trong các lĩnh vực cụ thể thì khó có thể thực hiện tốt nội dung chuyên môn. Việc định hướng, xây dựng,

đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức không chỉ giỏi công nghệ, mà còn có kiến thức liên ngành nhằm tăng cường năng lực của từng cá nhân gắn với vị trí việc làm và có khả năng thích ứng nhanh với tiến trình đổi mới, cải cách và chuyển đổi số hiện nay.

Bốn là, có năng lực tự học, tự nghiên cứu, có tinh thần học tập suốt đời, thường xuyên nghiên cứu đổi mới sáng tạo, làm chủ công nghệ mới, làm việc hiệu quả trong môi trường số. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ hiện đại, đòi hỏi họ phải luôn nhạy bén, năng động và sáng tạo. Hơn nữa, làm việc trong môi trường mạng, không có sự trao đổi trực tiếp nên họ phải là lực lượng có kỹ thuật cao, có đạo đức và văn hóa, luôn có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, luôn cống hiến vì sự phát triển, tiến bộ của con người và xã hội.

Như vậy, chuyển đổi số đòi hỏi đội ngũ trí thức có trình độ cao về lĩnh vực chuyên môn, có tư duy độc lập, đổi mới sáng tạo, làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm có giá trị, đồng thời phải có năng lực công nghệ số, tiếp cận nhanh và làm chủ những thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại, có khả năng ứng dụng, lan tỏa công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, cống hiến vì sự phát triển, tiến bộ của con người và xã hội.

3.2. Quan điểm của Đảng về phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

Chuyển đổi số với 3 trụ cột: Kinh tế số; xã hội số; Chính phủ số là yêu cầu cấp thiết ở nước ta hiện nay. Nắm bắt thời cơ và đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi từ thực tiễn, Đảng ta xác định mục tiêu tổng quát tham gia Cách mạng công nghiệp 4.0 là *“tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hoá đất nước; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao”* [13]. Và, mục tiêu cụ thể đến năm 2030 là *“duy trì xếp hạng về chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) thuộc nhóm 40 nước dẫn đầu thế giới... Kinh tế số chiếm trên 30% GDP; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 7,5%/năm”* [13]. Để thực hiện và cụ thể hóa mục tiêu trên, Chính phủ đã phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2030 phân đầu đến năm 2030, Việt Nam có chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số ở mức độ cao trên thế giới, thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu theo xếp hạng của Liên Hợp quốc. Với tư cách nguồn lực “then chốt” trong quá trình chuyển đổi số, phát triển đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số là tất yếu, là nhiệm vụ cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong bối cảnh chuyển đổi số, Đảng ta đã ban hành nhiều chủ trương đúng đắn, tạo động lực cho phát triển đội ngũ trí thức cả về số lượng, chất lượng và khẳng định *“xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước”*; *“trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ và tôn vinh xứng đáng những cống hiến của trí thức”* [14, tr. 161-162]. Chủ trương và nhận thức của Đảng ta về đội ngũ trí thức ngày càng sâu sắc và cụ thể hóa trong các nghị quyết tạo cơ sở cho việc xây dựng và hoạch định chiến lược xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức đã thể hiện tầm quan trọng và vai trò của đội ngũ trí thức đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Định hướng chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030, Đảng ta đã nhấn mạnh đến thu hút, trọng dụng nhân tài: *“tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”* [15, tr. 329].

Có thể nói, Cách mạng công nghiệp 4.0 tạo tiền đề cho sự hình thành bước đột phá tư duy trong đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và có nhiều điểm nhấn thể hiện tại Đại hội XIII của Đảng. Với chủ trương *“đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo”* [16, tr. 115], trong đó con người - tài nguyên trí tuệ là nền tảng cốt lõi, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo luôn giữ vai trò trung tâm, nguồn nhân lực chất lượng cao là chủ thể hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tuy nhiên, hiện nay đội ngũ trí thức Việt Nam còn bộc lộ nhiều hạn chế. Số lượng và chất lượng đội ngũ trí thức chưa đáp ứng được yêu cầu đối với sự phát triển đất nước. Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra hết sức sâu rộng đòi hỏi người lao động được đào tạo trình độ cao thì tỷ lệ dân số tiếp cận đại học ở Việt Nam còn thấp so với các nước trong khu vực, cụ thể: “Việt Nam là 29% (năm 2020), trong khi Trung Quốc là 58% (năm 2020), Malaysia là 43% (năm 2020), Philipines 36% (năm 2021), Singapore 91% (năm 2020)” [6, tr. 66] và “tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2023 là 27,0%” [17]. Đây là con số cho thấy trình độ chuyên môn kỹ thuật của người lao động chưa đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước hiện nay. Trí thức tinh hoa, người tài còn ít. Trong hệ thống giáo dục đại học, năm học 2021-2022, tỷ lệ nhân lực có trình độ thạc sĩ chiếm 60,35%, trình độ từ tiến sĩ trở lên chỉ đạt 32,29%, trong đó GS.TS đạt 0,89% và PGS.TS đạt 6,21%, nhân lực có trình độ đại học là 7,63% [18]. Mặt khác, “số lượng công bố quốc tế của Việt Nam chỉ bằng 50% so với nước đứng thứ 4 trong ASEAN là Thái Lan và chỉ bằng 25% so với nước đứng đầu ASEAN là Malaysia” [6, tr. 66]. Năng lực sáng tạo, khả năng ứng dụng vào công việc, khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin còn là điểm yếu của một bộ phận đội ngũ trí thức. Vấn đề “số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức chưa hợp lý, thiếu hụt chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực quan trọng; chưa tạo được môi trường thuận lợi động viên trí thức chủ động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, truyền thụ kiến thức, tư vấn, phản biện xã hội” [19] cần sớm được khắc phục để đội ngũ trí thức Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

3.3. Một số giải pháp phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay

Phát triển đội ngũ trí thức vừa là nhu cầu của thực tiễn, vừa là yêu cầu tất yếu của quá trình phát triển. Trong bối cảnh chuyển đổi số, phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam thực sự là một trong những động lực phát triển đất nước. Đó là trách nhiệm của toàn xã hội và cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đóng vai trò quyết định, sự nỗ lực của đội ngũ trí thức đóng vai trò quyết định trực tiếp.

Một là, phát triển đội ngũ trí thức cần được thực hiện trong từng lĩnh vực, ngành, từng bước chính sách cụ thể. Chiến lược về phát triển đội ngũ trí thức tiếp tục được bổ sung, bám sát phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn và phải được quán triệt trước hết về mặt nhận thức, cụ thể hóa trong xây dựng, hoạch định chính sách. Bởi lẽ, chiến lược có tính dài hạn và khái quát, muốn đạt được hiệu quả, thực chất cần đi vào các ngành, lĩnh vực cụ thể. Phát triển đội ngũ trí thức không tách rời với việc xác định các ngành, lĩnh vực có tính chất mũi nhọn đóng vai trò chủ đạo liên quan trực tiếp đến phát triển các ngành công nghiệp nền tảng và xu thế chuyển đổi số hiện nay như công nghệ thông tin, điện tử, tự động hóa, công nghiệp sạch, năng lượng, dịch vụ thông minh.... Trên cơ sở xác định các ngành, lĩnh vực mũi nhọn để đầu tư có tính trọng điểm mang tính dẫn dắt, góp phần thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo sự chuyển dịch cơ cấu lao động và xu hướng lựa chọn ngành nghề đào tạo theo nhu cầu thực tiễn.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút và trọng dụng nhân tài. Trọng dụng nhân tài là một truyền thống quý báu trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng, Nhà nước ta vận dụng sáng tạo, cụ thể hóa thành các chủ trương, chính sách lớn nhằm phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài. Ngày nay, với sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, những vấn đề có tính thời đại đặt ra sự cần thiết phải đột phá trong tư duy để có cơ chế đặc thù trên cơ sở thống nhất nhận thức về tầm quan trọng của đội ngũ trí thức và yêu cầu cấp thiết của việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài cho sự phát triển của đất nước. Bởi lẽ, sử dụng nhân tài trước hết phải hiểu rõ nhân tài, có hiểu rõ mới sử dụng, khai thác tiềm năng và sức mạnh tiềm ẩn đó. Mỗi người là một cá thể, có giá trị riêng nên, tôn trọng tính đặc sắc, nhưng vẫn hài hòa trong tổng thể, chấp nhận, chọn lựa, dung nhập những yếu tố tương đồng thích hợp nhất để hoàn thiện chính thể một tổ chức từ những cá thể độc đáo mới tạo sự đột biến và hiệu quả cao trong lao động sáng tạo. Vì thế, ngoài chính sách hiện hành, cần có cơ chế riêng, đặc thù phù hợp với đặc điểm đối tượng, ngành, lĩnh vực lao động để phát huy lợi thế, điểm mạnh và những tiềm năng của đội ngũ trí thức, nhân tài cống hiến cho sự phát triển của đất nước.

Ba là, đầu tư, phát triển giáo dục - đào tạo có chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Trước yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và quá trình chuyển đổi số, giáo dục - đào tạo ngày càng đóng vai trò quan trọng mang tính quyết định đến chất lượng, số lượng đội ngũ trí thức, nhất là giáo dục đại học. Việc đầu tư, phát triển giáo dục phải gắn với yêu cầu từ thực tiễn, gắn với quá trình chuyển đổi số. Để xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi cần đẩy mạnh việc tuyển chọn, bồi dưỡng, phân tách học sinh giỏi, có tiềm năng, đam mê nghiên cứu khoa học, và tạo môi trường, điều kiện phát triển tư duy sáng tạo, tăng khả năng làm việc độc lập của người học. Cùng với quá trình bồi dưỡng, cần có chính sách tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhà khoa học trẻ xuất sắc, nhà khoa học đầu ngành. Cùng với đó, xây dựng hệ thống giáo dục theo hướng mở, hội nhập quốc tế, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đào tạo gắn với thực hành, thực tế công việc. Xây dựng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Phấn đấu đưa nước ta trở thành một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo ở khu vực, bắt kịp với trình độ tiên tiến của thế giới, tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế.

Bốn là, phát huy vai trò gắn với trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền, lợi ích hợp pháp của đội ngũ trí thức. Đội ngũ trí thức là lực lượng nhạy cảm với các lĩnh vực của đời sống và có nguồn nội sinh mạnh mẽ nhờ có tri thức và thế giới quan khoa học. Vì thế, nguồn nội sinh được phát huy một cách tự giác đôi khi không phải từ lợi ích vật chất mà thông qua kêu gọi niềm tự hào, tự tôn của giới trí thức để khai thác và phát huy sức mạnh nội sinh cống hiến cho sự phát triển đất nước. Cùng với đó, Nhà nước cần có chính sách tôn vinh, ghi nhận sự cống hiến và thành tựu của đội ngũ trí thức bằng những việc làm cụ thể. Qua việc tôn vinh, nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình, đội ngũ trí thức không chỉ tích cực học tập, trau dồi trí lực, phẩm chất đạo đức, năng lực ứng dụng công nghệ để hoàn thành tốt nhiệm vụ, mà quan trọng hơn là họ phát huy vai trò tiên phong, trách nhiệm, sự cống hiến với tư cách lực lượng tham gia tư vấn hoạch định chủ trương, xây dựng chính sách, cơ chế, lan toả và huy động mọi nguồn lực của xã hội... thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và tăng trưởng kinh tế bền vững.

4. Kết luận

Đội ngũ trí thức là lực lượng quan trọng đối với sự phát triển của đất nước. Trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số, cần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao mà nòng cốt là đội ngũ trí thức. Với đặc trưng lao động trí óc, đội ngũ trí thức tham gia vào quá trình vận dụng, sáng tạo công nghệ số làm thay đổi tổng thể và toàn diện mô hình tổ chức, phương thức vận hành của các tổ chức tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội đất nước nhanh và bền vững. Để đội ngũ trí thức vững mạnh về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số quốc gia, cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và xã hội, trong đó trách nhiệm của Đảng, Nhà nước giữ vai trò quyết định và sự nỗ lực của đội ngũ trí thức giữ vai trò quyết định trực tiếp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. B. Ho and N. Q. Nguyen, *How to digitally transform?* Information and Communication Publishing House, Hanoi, 2023.
- [2] T. A. Nguyen, "Promote digital transformation in the spirit of the 13th Party Congress," 2022. [Online]. Available: <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/quoc-te/item/4412-day-manh-chuyen-doi-so-theo-tinh-than-dai-hoi-xiii-cua-dang.html>. [Accessed Jan. 31, 2024].
- [3] Q. M. Tran, "Be proactively facing challenges of Industry 4.0 in Vietnam," *Journal of Education Management*, vol. 14, no. 3, pp. 42-46, 2022, doi: 10.53750/jem22.v14.n3.42.
- [4] T. C. Nguyen, "Vietnamese intellectuals with the cause of innovation and national development in the context of digital transformation," *Communist Review*, no. 960, pp. 62-68, 2021.
- [5] V. L. Pham, "The Party's leadership in the work of building and developing the intellectual team in our country, the Central Theoretical Council," 2022. [Online]. Available: <https://tuyengiao.vn/su-lanh-dao-cua-dang-doi-voi-cong-tac-xay-dung-va-phat-trien-doi-ngu-tri-thuc-o-nuoc-ta-145161>. [Accessed Dec. 28, 2023].

- [6] H. G. Ngo, "Some issues of developing intellectuals in Vietnam," *Vietnam Journal of Social Science*, no. 10, pp. 63-70, 2022, doi: 10.56794/KHXHVN.10(178).63-70.
- [7] T. V. H. Tran, "Some issues about building a team of intellectuals to serve industrialization and modernization of the country in the coming time," *Communist Journal*, vol. 2, no. 1008, pp. 53-59, 2023.
- [8] V. C. Hoang, N. A. Hoang, X. T. Nguyen, T. P. Nguyen, C. T. Nguyen, "Solutions for implementing the intellectual strategy in the next years: Analysis from the summary of 15 years of implementation of resolved no. 27-NQ/TW," *Journal of Trade and Industry*, no. 19, pp. 231-236, 2022.
- [9] Communist Party of Vietnam, *Resolution No. 27/NQ-TW, dated August 6, 2008, of the Seventh Conference of the Party Central Committee, term X, "On building a team of intellectuals in the period of promoting industrialization and modernization of the country"*, vol. 67. Truth National Political Publishing House, Hanoi, 2018, pp. 792-793.
- [10] C. M. Ho, *Complete Works*, (in Vietnamese), vol. 5, Truth National Political Publishing House, Hanoi, 2001, p. 184.
- [11] C. M. Ho, *Complete Works*, vol. 8. Truth National Political Publishing House, Hanoi, 2001, p. 53.
- [12] Ministry of Information and Communications, *Handbook of digital transformation*, Hanoi, 2018.
- [13] Communist Party of Vietnam, *Resolution No. 52/NQ-TW of the Politburo, Session XII, dated September 27, 2019 "On a number of guidelines and policies to proactively participate in the Fourth Industrial Revolution"*, 2019.
- [14] Central Committee of the Communist Party of Vietnam, *Documents of the 12th National Congress*. Hanoi, 2016, pp. 161-162.
- [15] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Congress*, vol. 2, Truth National Political Publishing House, Hanoi, 2021, p. 329.
- [16] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Congress*, vol. 1. Truth National Political Publishing House, Hanoi, 2021, p. 115.
- [17] General Statistics Office, "Vietnam labor market situation in 2023," 2024. [Online]. Available: <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/tinh-hinh-thi-truong-lao-dong-viet-nam-2023/>. [Accessed Mar. 8, 2024].
- [18] T. V. H. Tran, "Some issues on building a team of intellectuals to serve the country's industrialization and modernization in the spirit of Central Resolution 7, term X", 2023. [Online]. Available: <https://hdl.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/mot-so-van-de-ve-xay-dung-doi-ngu-tri-thuc-phuc-vu-cnh-hdh-dat-nuoc-theo-tinh-than-nghi-quyet-tw-7-khoa-x.html>. [Accessed Dec. 28, 2023].
- [19] Communist Party of Vietnam, *Resolution No. 45-NQ/TW, dated November 24, 2023, of the Eighth Conference of the Party Central Committee, term XIII, "On continuing to build and promote the role of the team intellectuals to meet the requirements of rapid and sustainable national development in the new period"*, 2023.